

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HS – ST
Ngày 23/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Luân.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lại Đức Lợi
2. Bà Nguyễn Thị Thêu
3. Ông Phạm Quang Ruật

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Thuần Long - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/TLST- HS ngày 10 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Lò Văn S - sinh ngày 08 tháng 10 năm 1986 tại tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Đ (đã chết) và bà Lò Thị X, sinh năm 1948; có vợ là Lò Thị M, sinh năm 1990 và 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015, có 1 con bị bệnh bại liệt; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 24/2/2019, đến ngày 02/3/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (bị cáo được trích xuất có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn S: Ông Phạm Văn Hoàng - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Thái Bình, Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình (có mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Văn T- sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

+ Anh Trần Tuấn Đ- sinh năm 1996; nơi cư trú: tổ 0, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình(vắng mặt)..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn S là đối tượng nghiện ma túy, làm nghề tự do, hàng ngày ra khu vực công chợ thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên để khuân vác thuê hàng hóa cho những người bán hàng trong chợ. Khoảng 17 giờ ngày 23/02/2019, khi S đang đứng chờ việc làm ở khu vực công chợ thị trấn T thì có một người phụ nữ cao khoảng 1m60, mặc áo chống nắng màu xám, mặt đeo khẩu trang đến hỏi S “Có muốn kiếm tiền không”, S trả lời “Có”, người phụ nữ nói “đi Thái Bình giao ma túy, đến Cầu Đá, thành phố Thái Bình xuống xe sẽ có người đến lấy và trả 2.000.000 đồng tiền công”, S đồng ý. Sau đó người phụ nữ đưa cho S 5 gói nilon màu đen, bên trong đều chứa ma túy. S nhận 5 túi nilon ma túy đó của khách để về thành phố Thái Bình. Đến khoảng 6 giờ sáng ngày 24/02/2019 thì xe ô tô khách chở S đến khu vực cầu Đá thành phố Thái Bình. S xuống xe đứng ở gần cầu Đá để đợi người đến lấy ma túy. Đến khoảng 6 giờ 30 phút ngày 24/2/2019 tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình trong khi làm nhiệm vụ đã phát hiện Lò Văn S đang đứng tại khu vực cầu Đá có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Lò Văn S tự nguyện lấy từ túi áo khoác bên phải đang mặc 05 gói nilon màu đen, bên trong mỗi gói chứa chất bột trắng dạng cục giao nộp cho Cơ quan điều tra, S khai đó là ma túy. Kiểm tra người của Lò Văn S, Cơ quan điều tra thu giữ tại túi quần bên phải phía trước một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng đã cũ. Sau đó tổ công tác đã đưa Lò Văn S, vật chứng, đồng thời mời những người chứng kiến về trụ sở Ủy ban nhân dân phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và làm các thủ tục theo quy định của pháp luật. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã thi hành khám xét khẩn đối với chỗ ở của Lò Văn S tại Bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên nhưng không phát hiện đồ vật, tài liệu liên quan đến ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 47/KLGD-PC09 ngày 24/02/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “5 gói nilon màu đen, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 118,5982 gam”.

Cáo trạng số 24/CT-VKSTB ngày 09/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố Lò Văn S về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn S và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Lò Văn S mức án 20 năm tù tính từ ngày 24/02/2019. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của bị cáo, trả lại 01 điện thoại OPPO màu hồng đã cũ cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lò Văn S phát biểu quan điểm bào chữa: Luật sư nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Lò Văn S về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015, nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát về không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến việc sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và bị cáo sinh sống trong khu vực đặc biệt khó khăn, có con bị bại liệt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong phần tranh luận bị cáo không bổ sung thêm lời bào chữa của người bào chữa, không tranh luận với Kiểm sát viên. Đại diện Viện kiểm sát tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến đề nghị của Luật sư áp dụng điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo vì tình tiết giảm nhẹ “ phạm tội vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mà không phải tự mình gây ra” không áp dụng với các tội danh liên quan đến ma túy. Bị cáo nói lời sau cùng tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định Tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa và bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người làm chứng là anh Phạm Văn T và anh Trần Tuấn Đ (bút lục số 98 đến số 103). Ngoài ra, lời khai của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 07 giờ 25 phút ngày 24/02/2019 tại Ủy ban nhân dân phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (bút lục từ số 01 đến số 04); Biên bản kết luận giám định số 47/KLGD-PC09 ngày 24/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 48); cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 06 giờ 30 phút ngày 24/02/2019, Lò Văn S có hành vi vận chuyển trái phép 118,5982 gam Heroin đến khu vực cầu Đá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để giao cho một người mà S không biết tên, tuổi, địa chỉ thì bị cáo bị Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Lò Văn S đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự 2015 như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 205: Tội vận chuyển trái phép chất ma túy

1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

b) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng 100 gam trở lên;

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa cho toàn xã hội, không những gây

tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc, tương xứng đối với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại khu vực đặc biệt khó khăn do vậy Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với đề nghị của Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết “phạm tội vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mà không phải tự mình gây ra” theo điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không có cơ sở chấp nhận như ý kiến tranh luận của Kiểm sát viên đã tranh luận tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Đối với hình phạt bổ sung, xét đến việc bị cáo người dân tộc thuộc khu vực đặc biệt khó khăn, có 3 con nhỏ trong đó có 1 con bị bại liệt bẩm sinh vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và luật sư không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy đối với chất ma túy thu giữ của bị cáo Lò Văn S hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Xét thấy, các tài sản mà Cơ quan điều tra thu giữ của Lò Văn S gồm 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO vỏ màu hồng đã cũ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo Lò Văn S sống tại khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020, do vậy được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn S phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lò Văn S 20 (*hai mươi*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroin thu giữ của Lò Văn S trong phong bì niêm phong hoàn trả lại sau giám định theo kết luận giám định số 47/KLGĐ-PC09 ngày 24/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Trả lại Lò Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu hồng đã cũ.

(Số vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận, bảo quản tang vật, tài sản thi hành án ngày 09/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Thái Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình)

4. Về án phí: Áp dụng điểm f Điều 11, điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lò Văn S.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn S có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/8/2019.

***Nơi nhân:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- CA tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Duy Luân

